

BỘ GIÁO DỤC VÀ
ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07/2008/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 19 tháng 02 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

ban hành chương trình khung giáo dục đại học ngành Giáo dục tiểu học liên thông từ trình độ trung cấp chuyên nghiệp lên trình độ cao đẳng

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ và cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 85/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục;

Theo Biên bản thẩm định ngày 14 tháng 6 năm 2007 của Hội đồng thẩm định chương trình khung giáo dục đại học ngành Giáo dục Tiểu học liên thông từ trình độ trung cấp chuyên nghiệp lên trình độ cao đẳng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đại học và Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này chương trình khung giáo dục đại học ngành Giáo dục Tiểu học liên thông từ trình độ trung cấp chuyên nghiệp lên trình độ cao đẳng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Bộ chương trình khung kèm theo Quyết định này được dùng trong các đại học, học viện, trường đại học và cao đẳng được giao nhiệm vụ đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học liên thông từ trình độ trung cấp chuyên nghiệp lên trình độ cao đẳng.

Điều 3. Căn cứ chương trình khung quy định tại Quyết định này, Giám đốc các đại học, học viện, Hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng tổ chức xây dựng chương trình giáo dục cụ thể của trường; tổ chức biên soạn và duyệt giáo trình các môn học để sử dụng chính thức trong trường trên cơ sở thẩm định của Hội đồng thẩm định giáo trình do Giám đốc hoặc Hiệu trưởng thành lập.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng

Vụ Đại học và Sau đại học, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc các đại học, học viện, Hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC

Bành Tiến Long

CHƯƠNG TRÌNH khung giáo dục đại học

NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

(đào tạo liên thông từ trình độ trung cấp chuyên nghiệp lên trình độ cao đẳng)

CHƯƠNG TRÌNH KHUNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Tên chương trình: Đào tạo liên thông từ trình độ trung cấp chuyên nghiệp lên trình độ cao đẳng

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Ngành đào tạo: Giáo dục Tiểu học (Primary Education)

Mã ngành:

(ban hành kèm theo Quyết định số: 07/2008/QĐ-BGDĐT ngày 19 tháng 02 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu chung

Chương trình khung giáo dục đại học ngành Giáo dục tiểu học liên thông từ trình độ trung cấp chuyên nghiệp lên trình độ cao đẳng nhằm trang bị cho sinh viên tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức và sức khỏe tốt, có đủ năng lực chuyên môn và nghiệp vụ để đáp ứng các yêu cầu đổi mới của giáo dục tiểu học trong thời kỳ công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước.

Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể đảm nhiệm giảng dạy toàn bộ cấp tiểu học và tham gia chỉ đạo, đánh giá chuyên môn tại các cơ quan quản lý giáo dục tiểu học và trường tiểu học.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên phải đạt các yêu cầu cụ thể:

2.1. Về phẩm chất đạo đức

Có lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, chấp hành pháp luật Nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân và nhiệm

vụ của người giáo viên theo quy định của Luật giáo dục và các quy định có liên quan.

Có trách nhiệm, trung thực và sáng tạo trong nghề dạy học, tôn trọng nhân cách và biết hòa nhập với học sinh trong quá trình giáo dục; đối xử công bằng với học sinh, thương yêu học sinh và được học sinh tin yêu.

Khiêm tốn học hỏi, sẵn sàng hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp trong các hoạt động chuyên môn của nhà trường.

Nhiệt tình, chủ động thực hiện đổi mới giáo dục; tích cực tuyên truyền đường lối, chính sách giáo dục của Đảng và Nhà nước trong địa phương; có ý thức vận động cha mẹ học sinh và cộng đồng tham gia giáo dục học sinh, xây dựng nhà trường.

Có ý thức thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ và rèn luyện sức khỏe.

2.2. Về năng lực

2.2.1. Kiến thức chuyên môn

- Có hiểu biết về mục tiêu giáo dục tiểu học, chương trình, sách giáo khoa tiểu học, các quy định của cấp giáo dục tiểu học; có khả năng đáp ứng những đổi mới về nội dung và phương pháp dạy học ở cấp tiểu học.

- Có kiến thức cơ bản về các môn học ở tiểu học.

- Có hiểu biết về phương pháp dạy học

ở tiểu học, về kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh theo các quy định ở cấp tiểu học.

- Có hiểu biết thực tiễn địa phương (tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội) để vận dụng và phản ánh vào nội dung dạy học.

2.2.2. Kỹ năng sư phạm

- Có khả năng dạy đủ các môn học, xây dựng kế hoạch bài học và thực hiện đổi mới phương pháp dạy học ở tiểu học.

- Biết tổ chức các hoạt động giáo dục trong và ngoài giờ lên lớp.

- Biết tích lũy tài liệu, xây dựng hồ sơ dạy học và giáo dục; biết làm một số đồ dùng dạy học, sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học.

- Có kỹ năng cơ bản để tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học giáo dục.

II. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Khối lượng kiến thức tối thiểu và thời gian đào tạo theo thiết kế

77 đơn vị học trình (đvht), chưa kể phần kiến thức giáo dục thể chất (3 đvht) và phần kiến thức Giáo dục Quốc phòng 60 tiết.

Thời gian đào tạo: 03 học kỳ

2. Cấu trúc kiến thức của khung chương trình đào tạo liên thông đvht

2.1	Kiến thức giáo dục đại cương tối thiểu (không kể nội dung kiến thức Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng)	30
2.2	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp tối thiểu	47
	- Kiến thức cơ sở của ngành	10
	- Kiến thức ngành	35
	- Kiến thức hỗ trợ	
	- Thi tốt nghiệp	2

III. KHỐI KIẾN THỨC BẮT BUỘC VÀ TỰ CHỌN

1. Danh mục các học phần bắt buộc

1.1. Khối kiến thức giáo dục đại cương

27 đvht *

1	Triết học Mác - Lênin	4
2	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	4
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	3
4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	3
5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3
6	Ngoại ngữ	10
7	Giáo dục thể chất*	3
8	Giáo dục quốc phòng*	60 tiết

* Chưa tính các học phần 7 và 8

1.2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp

33 đvht

- Kiến thức cơ sở của ngành

10 đvht

1	Sinh lý trẻ lứa tuổi tiểu học	2
2	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục	2
3	Phương tiện kĩ thuật dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở tiểu học	4
4	Kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục ở tiểu học	2

- Kiến thức ngành

21 đvht

1	Tiếng Việt và Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học	6
2	Toán và Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học	5
3	Thể dục và Phương pháp dạy học Thể dục ở tiểu học	3
4	Tự nhiên - Xã hội và Phương pháp dạy học Tự nhiên - Xã hội ở tiểu học	3
5	Âm nhạc và Phương pháp dạy học Âm nhạc ở tiểu học	2
6	Mỹ thuật và Phương pháp dạy học Mỹ thuật ở tiểu học	2

- Thực hành - thực tập sư phạm

2 đvht

1	Thực hành tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp	2
2	Thực tập sư phạm	miễn

2. Danh mục các học phần tự chọn (thời lượng bao gồm cả lý thuyết và thực hành)

2.1. Kiến thức giáo dục đại cương:

10 đvht

Trường chọn một trong các học phần sau:

1	Ngoại ngữ: chọn một trong các ngoại ngữ sau: Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Trung Quốc	10
2	Tiếng Dân tộc là thứ tiếng người thiểu số sử dụng phổ biến trong giao dịch ở địa phương (dành cho giáo viên là người Kinh hoặc người dân tộc khác đến công tác tại địa phương)	10

2.2. Kiến thức ngành giáo dục tiểu học

Các học phần tự chọn thuộc khối kiến thức ngành GDTH gồm hai nhóm (nhóm A và nhóm B) nhằm mục đích phát huy kinh nghiệm của học viên trong dạy học ở tiểu học, hoặc tạo năng lực chuyên sâu cho học viên ở một số môn (chú ý tới các môn năng khiếu).

+ Nhóm A: chọn một trong hai học phần sau

1	Toán và Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học	4
2	Tiếng Việt và Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học	4

+ Nhóm B: chọn hai trong các học phần sau

1	Đạo đức và Phương pháp giáo dục đạo đức ở tiểu học	5
2	Giáo dục môi trường ở tiểu học	5
3	Nhập môn lý thuyết xác suất và thống kê Toán	5
4	Thủ công - Kỹ thuật và Phương pháp dạy học Thủ công - Kỹ thuật ở tiểu học	5

IV. MÔ TẢ CÁC NỘI DUNG HỌC PHẦN BẮT BUỘC VÀ TỰ CHỌN

1. Các học phần bắt buộc

1.1. Triết học Mác - Lênin: 4 đvht

Nội dung được ban hành tại Quyết định số 19/2003/QĐ-BGD&ĐT ngày 08/5/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.2. Kinh tế chính trị Mác - Lênin: 4 đvht

Nội dung được ban hành tại Quyết định số 19/2003/QĐ-BGD&ĐT ngày 08/5/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.3. Chủ nghĩa xã hội khoa học: 3 đvht

Nội dung được ban hành tại Quyết định số 34/2003/QĐ-BGD&ĐT ngày 31/7/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.4. Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam: 3 đvht

Nội dung được ban hành tại Quyết định số 41/2003/QĐ-BGD&ĐT ngày

31/7/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.5. Tư tưởng Hồ Chí Minh: 3 đvht

Nội dung được ban hành tại Quyết định số 35/2003/QĐ-BGD&ĐT ngày 31/7/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.6. Ngoại ngữ: 10 đvht

Đây là ngoại ngữ cơ bản thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương, nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ngữ pháp, vốn từ vựng sử dụng trong giao tiếp và giáo dục.

1.7. Giáo dục Thể chất: 3 đvht

Nội dung được ban hành tại Quyết định số 3244/GD-ĐT ngày 12/9/1995 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.8. Giáo dục Quốc phòng: 60 tiết

Học phần bao gồm một số nội dung cơ bản về: Học thuyết Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; đường lối quân sự của Đảng Cộng sản Việt Nam; công tác quốc phòng và kỹ thuật bộ binh, nhằm

nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng, nhận thức được vai trò, vị trí của người giáo viên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN; biết vận dụng vào thực hành phòng vệ cá nhân và giáo dục học sinh.

Nội dung học phần Giáo dục quốc phòng thực hiện theo các quy định ban hành tại Quyết định số 12/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 09/5/2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.9. Sinh lý trẻ lứa tuổi tiểu học: 2 đvht

Giới thiệu các giai đoạn tăng trưởng và phát triển của cơ thể trẻ em lứa tuổi tiểu học và mối quan hệ giữa cơ thể và môi trường; hệ thần kinh; các giác quan; đặc điểm sinh lý và vệ sinh bảo vệ các hệ cơ quan trong cơ thể trẻ em lứa tuổi tiểu học.

1.10. Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục: 2 đvht

Nội dung học phần bao gồm các kiến thức về khoa học giáo dục và nghiên cứu khoa học giáo dục; quan điểm tiếp cận và phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục; đánh giá một công trình khoa học giáo dục.

1.11. Phương tiện kỹ thuật dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở tiểu học: 4 đvht

Học phần bao gồm một số kiến thức cơ bản về sử dụng các phương tiện kỹ thuật trong dạy học ở tiểu học (giới thiệu

vai trò, ý nghĩa và phân loại các phương tiện kỹ thuật thường dùng ở tiểu học); củng cố lại kiến thức và kỹ năng tin học đại cương (củng cố, hệ thống hóa một số kiến thức, kỹ năng về sử dụng máy tính để soạn thảo, trình bày văn bản). Giới thiệu một số ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tiểu học (cách truy cập và lấy thông tin trên mạng; gửi và nhận thư điện tử; sử dụng phần mềm Power Point trong thiết kế và thực hiện các bài dạy ở tiểu học).

1.12. Kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục ở tiểu học: 2 đvht

Học phần bao gồm một số kiến thức cơ bản về: kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục ở tiểu học: khái niệm, ý nghĩa, nguyên tắc, nội dung, các hình thức, phương pháp, kỹ thuật kiểm tra, đánh giá trong giáo dục tiểu học.

1.13. Tiếng Việt và Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học: 6 đvht

Học phần bổ sung cho sinh viên các kiến thức về Tiếng Việt và Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học; cách đánh giá kết quả học tập của học sinh theo yêu cầu của chương trình, sách giáo khoa tiểu học mới như: dạy học Tiếng Việt theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh tiểu học và Phương pháp dạy học Tiếng Việt theo quan điểm giao tiếp; phương pháp dạy học các phân môn ở tiểu học (đặc biệt chú ý tới việc luyện tập về từ ngữ, câu và tập làm văn); sử

dụng thiết bị và đồ dùng dạy học trong việc dạy học Tiếng Việt ở tiểu học.

1.14. Toán và Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học: 5 đvht

Học phần bổ sung cho sinh viên những kiến thức cơ sở toán học và phương pháp dạy học Toán ở tiểu học; đánh giá kết quả học tập môn Toán của học sinh tiểu học theo chương trình và sách giáo khoa mới như: cơ sở toán học trong dạy học Toán ở tiểu học bao gồm: lý thuyết chia hết trên tập số tự nhiên; tập số hữu tỉ không âm và cơ sở toán học của một số vấn đề về phân số và số thập phân ở tiểu học. Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học bao gồm: giới thiệu chương trình môn Toán tiểu học; phương pháp dạy học giải quyết vấn đề; đánh giá kết quả học tập môn Toán của học sinh tiểu học; thiết bị dạy học môn Toán ở tiểu học; một số vấn đề về mạch kiến thức trong sách giáo khoa tiểu học; thực hành giải Toán tiểu học.

1.15. Tự nhiên - Xã hội và Phương pháp dạy học Tự nhiên - Xã hội ở tiểu học: 3 đvht

Học phần bổ sung những kiến thức và kỹ năng cơ sở về Tự nhiên và Xã hội; phương pháp và hình thức dạy học Tự nhiên - Xã hội; cách làm đồ dùng dạy học đơn giản và cách sử dụng đồ dùng dạy học có hiệu quả; cách đánh giá kết quả học tập của học sinh theo yêu cầu của chương trình, sách giáo khoa các

môn học về Tự nhiên - Xã hội ở tiểu học, nhằm phát huy tính tích cực học tập của học sinh.

1.16. Thể dục và Phương pháp dạy học Thể dục ở tiểu học: 3 đvht

Học phần bao gồm một số kiến thức và kỹ năng thực hành cơ bản về: Giáo dục Thể chất và môn Thể dục ở tiểu học (đội hình, đội ngũ; thể dục phát triển chung và thể dục rèn luyện tư thế cơ bản); điền kinh (chạy nhanh, chạy bền, nhảy xa, nhảy cao, ném bóng); phương pháp dạy học (các nguyên tắc và phương pháp giáo dục Thể chất; phương pháp dạy học Thể dục, điền kinh, trò chơi vận động; xây dựng kế hoạch bài học, thực hành tập xây dựng kế hoạch bài học và tập dạy); đánh giá kết quả học tập của học sinh theo chương trình và sách giáo khoa tiểu học mới.

1.17. Âm nhạc và Phương pháp dạy học Âm nhạc ở tiểu học: 2 đvht

Học phần bao gồm một số kiến thức và kỹ năng thực hành Âm nhạc; phương pháp dạy học Âm nhạc ở tiểu học; đánh giá kết quả học tập của học sinh theo chương trình và sách giáo khoa tiểu học mới như: học các bài hát quy định trong chương trình tiểu học mới; phương pháp dạy hát; dạy tập đọc nhạc; dạy nghe nhạc.

1.18. Mỹ thuật và Phương pháp dạy học Mỹ thuật ở tiểu học: 2 đvht

Học phần bổ sung một số kiến thức cơ bản và kỹ năng thực hành mỹ thuật và một số phương pháp dạy học Mỹ thuật (chưa có trong chương trình TCSP); đánh giá kết quả học tập của học sinh tiểu học theo chương trình và sách giáo khoa tiểu học mới, bao gồm: vẽ theo mẫu và phương pháp dạy vẽ theo mẫu; vẽ trang trí và phương pháp dạy vẽ trang trí; vẽ tranh, tập nặn và phương pháp dạy vẽ tranh, tập nặn; tranh thiếu nhi và phương pháp phân tích tranh thiếu nhi.

1.19. Thực hành tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: 2 đvht

Nội dung học phần bao gồm các hoạt động về thực hành nghi thức Đội; thực hành mô hình hoạt động Đội (cắm trại, trò chơi, múa hát thiếu nhi, kể chuyện, diễn truyện thiếu nhi); thực hành các mô hình sinh hoạt Sao nhi đồng.

Học phần này giúp sinh viên rèn luyện và hoàn thiện kỹ năng thực hiện, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho học sinh tiểu học.

2. Các học phần tự chọn

2.1. Ngoại ngữ: 10 đvht

Chọn một trong các ngoại ngữ sau: Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Trung Quốc. Đây là loại tiếng cơ bản thuộc khối kiến thức đại cương, nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ngữ pháp, vốn từ vựng sử dụng trong giao tiếp và giáo dục.

2.2. Tiếng Dân tộc: 10 đvht

Tiếng Dân tộc quy định trong chương trình đào tạo là tiếng được sử dụng phổ biến trong giao dịch (ngoài tiếng Kinh) ở địa phương. Việc dạy Tiếng Dân tộc nhằm cung cấp cho sinh viên các kiến thức về vốn từ vựng sử dụng trong giao tiếp và giáo dục.

2.3. Toán và Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học: 4 đvht

Nội dung học phần gồm các kiến thức chuyên sâu và nâng cao về Toán, các kỹ năng thực hành nghiệp vụ sư phạm, các phương pháp dạy Toán ở tiểu học theo tinh thần đổi mới, góp phần nâng cao chất lượng dạy học ở tiểu học theo chương trình sách giáo khoa tiểu học.

2.4. Tiếng Việt và Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học: 4 đvht

Nội dung học phần gồm các kiến thức chuyên sâu và nâng cao về Tiếng Việt, các kỹ năng thực hành nghiệp vụ sư phạm, các phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học theo tinh thần đổi mới, góp phần nâng cao chất lượng dạy học ở tiểu học theo chương trình sách giáo khoa tiểu học.

2.5. Đạo đức và Phương pháp giáo dục đạo đức ở tiểu học: 5 đvht

Học phần bao gồm những đổi mới về nội dung và phương pháp giáo dục đạo đức và dạy học môn Đạo đức ở tiểu học; kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục đạo

đức và dạy học môn Đạo đức ở tiểu học. Bổ sung các kiến thức về mục tiêu giáo dục đạo đức; hệ thống giá trị cần hình thành ở con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; quá trình giáo dục đạo đức ở tiểu học, vấn đề đạo đức sư phạm của nhà giáo.

Học phần này giúp sinh viên thấy rõ mối quan hệ giữa dạy học môn Đạo đức với giáo dục đạo đức ở tiểu học, tạo cơ sở để hình thành và phát triển nhân cách người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2.6. Giáo dục môi trường ở tiểu học: 5 đvht

Giới thiệu những kiến thức như: một số khái niệm môi trường, sinh quyển; các môi trường sống chính; nguồn năng lượng, nguồn nước và nguồn khoáng; tác động gây ô nhiễm môi trường của con người; bảo vệ và phát triển bền vững môi trường; giáo dục bảo vệ và phát triển bền vững môi trường trong nhà trường và trong cộng đồng (phòng chống HIV/AIDS; giáo dục dân số và kế hoạch hóa gia đình; giáo dục sức khỏe sinh sản; giáo dục phòng chống ma túy; an toàn giao thông); Luật môi trường.

2.7. Nhập môn lí thuyết xác suất và thống kê toán: 5 đvht

Nội dung học phần bao gồm các kiến thức sau: Sơ lược về biến cố ngẫu nhiên và định nghĩa xác suất; biến cố ngẫu nhiên độc lập và xác suất điều kiện; công

thức Becnuli; biến ngẫu nhiên và hàm phân phối; đại cương về thống kê toán học; các phương pháp thống kê trong khoa học giáo dục.

2.8. Thủ công - Kỹ thuật và Phương pháp dạy học Thủ công - Kỹ thuật ở tiểu học: 5 đvht

Học phần bổ sung những kiến thức, kỹ năng về môn Thủ công - Kỹ thuật, giúp sinh viên dạy tốt trong chương trình và sách giáo khoa tiểu học mới, bao gồm: Phần nội dung (kỹ thuật xé, ghép, dán giấy; kỹ thuật nấu ăn; lắp ghép mô hình kỹ thuật cơ) và phần phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập môn Thủ công - Kỹ thuật của học sinh theo yêu cầu của chương trình tiểu học mới.

V. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH KHUNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC LIÊN THÔNG TỪ TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP LÊN TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG ĐỂ XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC CỤ THỂ

Chương trình khung giáo dục đại học ngành giáo dục tiểu học liên thông từ trình độ trung cấp chuyên nghiệp lên trình độ cao đẳng quy định về cấu trúc, khối lượng và nội dung kiến thức tối thiểu ứng với trình độ đào tạo. Đây là cơ sở giúp Bộ Giáo dục và Đào tạo

quản lý chất lượng đào tạo tại tất cả các cơ sở giáo dục đại học trên phạm vi toàn quốc.

1. Chương trình khung giáo dục đại học ngành giáo dục tiểu học liên thông từ trình độ trung cấp chuyên nghiệp lên trình độ cao đẳng gồm 2 phần: kiến thức giáo dục đại cương và kiến thức giáo dục chuyên nghiệp. Phần kiến thức giáo dục chuyên nghiệp bao gồm 2 khối: khối kiến thức bắt buộc và khối kiến thức tự chọn.

Khối kiến thức bắt buộc nhằm tạo ra mặt bằng về trình độ của sinh viên trong cả nước. Các học phần bắt buộc này do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

Đối với môn Giáo dục Quốc phòng, sinh viên tích lũy 60 tiết trong quá trình học theo chương trình liên thông.

Danh mục các học phần (môn học) và khối lượng kiến thức quy định tại mục III của văn bản này chỉ là những quy định tối thiểu. Căn cứ vào mục tiêu, thời gian đào tạo, khối lượng và cơ cấu kiến thức quy định tại các mục I và II, các trường bổ sung những học phần cần thiết để xây dựng chương trình đào tạo cụ thể của trường mình trong phạm vi không dưới 77 đvht (chưa kể các nội dung Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng).

2. Chương trình khung giáo dục đại học ngành giáo dục tiểu học liên thông

từ trình độ trung cấp chuyên nghiệp lên trình độ cao đẳng được xây dựng dựa trên cơ sở Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học ban hành theo Quyết định số 14/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 04 tháng 5 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và trên cơ sở mục tiêu, yêu cầu, nội dung, phương pháp đào tạo của chương trình cao đẳng ngành Giáo dục Tiểu học (ban hành theo Quyết định số 17/2004/QĐ-BGD&ĐT ngày 16/6/2004 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và các yêu cầu của chương trình tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Sinh viên hoàn thành chương trình liên thông được cấp bằng cao đẳng ngành Giáo dục Tiểu học.

Chương trình khung giáo dục đại học ngành giáo dục tiểu học liên thông từ trình độ trung cấp chuyên nghiệp lên trình độ cao đẳng kế thừa các ưu điểm của chương trình đào tạo giáo viên tiểu học từ trình độ TCCN lên trình độ cao đẳng, ban hành theo Quyết định số 3049/GD-ĐT ngày 01/9/1995 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Xuất phát từ đặc điểm đối tượng học tập chương trình này là các giáo viên tiểu học đã có kinh nghiệm dạy cấp tiểu học một số năm; cần lưu ý một số vấn đề

sau khi thực hiện chương trình đào tạo liên thông:

- Coi trọng và phát huy các kinh nghiệm dạy tiểu học mà học viên đã tích lũy được, từ đó nâng cao về mặt lí luận, phát triển thành các năng lực của học viên.

- Hướng dẫn, rèn luyện, phát triển phương pháp, kỹ năng, thói quen học tập chủ động, sáng tạo cho học viên để hình thành ở họ năng lực tự học, tự bồi dưỡng. Vì vậy, cần phát triển các hình thức học tập theo nhóm, xê-mi-na, tăng cường các bài tập tình huống.

- Chú trọng việc rèn luyện cho học viên các kỹ năng dạy học theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh thông qua việc rèn luyện các kỹ năng dạy học theo nhóm; giảm tỷ lệ diễn giảng, tăng thời lượng thực hành; ứng dụng các

phương tiện công nghệ thông tin (video, camera, TV...) vào quá trình đào tạo; rèn luyện kỹ năng làm và sử dụng các thiết bị, đồ dùng dạy học.

- Đổi mới các hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo, chuyển từ đánh giá kiến thức sang đánh giá năng lực người học, kết hợp các kỹ thuật đánh giá truyền thống với các kỹ thuật đánh giá hiện đại.

- Gắn nội dung, phương pháp dạy học các môn học của chương trình đào tạo liên thông với nội dung, phương pháp dạy học theo chương trình, sách giáo khoa tiểu học./.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC

Bành Tiến Long